

Số: 768 /BC-STC

An Giang, ngày 08 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO

Cải cách hành chính của Sở Tài chính 06 tháng đầu năm 2017

Căn cứ Công văn số 68/SNV-CCHC ngày 12/01/2017 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về triển khai thực hiện nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo cải cách hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 69/KH-STC ngày 23/01/2017 của Sở Tài chính về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Sở Tài chính;

Sở Tài chính An Giang báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý 06 tháng đầu năm 2017 như sau:

I- CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 21/12/2016 của UBND tỉnh về kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2017.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2015-2020.

Sở Tài chính đã xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của cơ quan số 69/KH-STC ngày 23/01/2017. Kế hoạch được xây dựng đầy đủ với 06 nội dung trọng tâm về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công, hiện đại hóa nền hành chính; được phân công nhiệm vụ cụ thể đơn vị chủ trì, phối hợp thực hiện và quy định thời gian báo cáo kết quả thực hiện trong công tác cải cách hành chính.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác cải cách hành chính của cơ quan, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ số năng lực cạnh tranh chung của tỉnh và để thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tới, Sở đã gắn việc thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính vào thi đua khen thưởng tại cơ quan hàng năm, năm 2017 đã tổ chức phát động thi đua tại kế hoạch số 183/KH-STC ngày 17/2/2017 về việc phát động thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ tài chính – ngân sách năm 2017 của Sở Tài chính tại Hội nghị cơ quan vào tháng 02/2017.

Tại các buổi họp giao ban hàng tuần Ban Giám đốc Sở luôn nhắc nhở và quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính. Ngoài ra còn thực hiện xây dựng Kế hoạch phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính tại các buổi phổ biến giáo dục pháp luật của cơ quan với mục đích nâng cao ý thức chấp hành luật của cán bộ, công chức, viên chức và nội dung, hình thức phổ biến sát với thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm. 06 tháng đầu năm 2017 đã thực hiện triển khai Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, Ban, ngành trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Thực hiện Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh An Giang. Cơ quan đã thực hiện bố trí treo khẩu hiệu “Trách nhiệm-Một cửa-Thân thiện” trước bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan và đã bố trí trang thiết bị làm việc cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan theo tiêu chuẩn trang thiết bị dùng chung như: Tủ, bàn, ghế, máy vi tính để bàn, máy in, lưu điện 500VA, điện thoại cố định. Tuy nhiên Bộ phận Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan hiện tại đang được bố trí trong Văn phòng Sở của cơ quan.

- Thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính trong nội bộ cơ quan qua các hình thức: lồng ghép tuyên truyền trực tiếp đến toàn thể CBCC, VC qua các buổi phổ biến pháp luật của cơ quan; ban hành văn bản nội bộ tuyên truyền đến các phòng nghiệp vụ; đăng tải các thông tin, các văn bản chỉ đạo về công tác cải cách hành chính và các báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan trên cổng thông tin điện tử của cơ quan để CBCC, VC cơ quan dễ tra cứu, tìm hiểu và thực hiện tuyên truyền các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính do UBND tỉnh, Sở Nội vụ tổ chức.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách hành chính của cơ quan đã nâng cao được ý thức trách nhiệm và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan cũng như khắc phục hạn chế trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính trong thời gian tới. Trên cơ sở bám sát Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 01/01/2017 của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh An Giang về kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở đã thực hiện xây dựng Kế hoạch Kiểm tra cải cách hành chính năm 2017 của cơ quan tại Kế hoạch số 118/KH-STC ngày 10/02/2017. Theo đó để kiểm tra việc chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp, ứng xử; sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan cũng thực hiện xây dựng Kế hoạch kiểm tra Công vụ của cơ quan năm 2017 tại Kế hoạch số 02/KH-KTCV ngày 09/02/2017 của Sở Tài chính An Giang.

Cơ quan đã tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan 06 tháng đầu năm 2017, kết quả như sau:

+ Thực hiện đúng tiến độ những nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, trong đó thực hiện đầy đủ các nội dung được phân công, đồng thời thực hiện đầy đủ và kịp thời các nhiệm vụ cải cách hành chính được UBND tỉnh giao.

+ Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan đã thực hiện đúng nguyên tắc tổ chức theo quy định tại Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh: cách thức bố trí Bộ phận TN và Trả KQ, cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc được đầy đủ theo quy định; áp dụng phần mềm quản lý Một cửa (MCC) rõ ràng, tiện lợi đã đảm bảo được các yêu cầu trong việc quản lý, luân chuyển hồ sơ trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy trình đã được quy định;

+ Kết quả triển khai Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang: Toàn thể CBCCC, VC trong cơ quan thực hiện theo đúng quy định của Quy chế đến nay cơ quan không có xảy ra trường hợp sai sót phải xin lỗi; trường hợp có yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ thì cơ quan thực hiện trả lời yêu cầu bằng văn bản cụ thể, rõ ràng do thủ trưởng cơ quan ký ban hành gửi đến tổ chức, cá nhân để thực hiện hoặc đề nghị tại nơi tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận Một cửa của cơ quan.

+ Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp, ứng xử, sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức đã được thực hiện nghiêm túc, không để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng, uống rượu, bia trong giờ làm việc và đến nay không có phản ánh, kiến nghị nào của tổ chức đơn vị trong việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2017 Sở Tài chính không phát sinh phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện theo quy định tại hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2008, Sở đã tiến hành triển khai kế hoạch lấy ý kiến khách hàng trong thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả KQ của cơ quan trong 06 tháng đầu năm 2017 theo hình thức gửi thư đến 04 đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh và 10 đơn vị cấp huyện trên địa bàn.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế:

a) Công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật:

- Thực hiện theo lộ trình Kế hoạch số 191/KH-STC ngày 03/3/2017 về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý được giao Sở Tài chính chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định thuộc các lĩnh vực quản lý trong 06 tháng đầu năm như sau:

- Lĩnh vực tài chính - ngân sách: 05 VB

+ Ban hành Quyết định: 02 QĐ

Trong đó: Đang trình HĐND, UBND: 03

(Theo phụ lục 1 đính kèm)

- Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; nhấn chặn các hành vi phạm pháp luật, nâng cao ý thức và đạo đức công vụ, vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Sở thực hiện triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã được đề ra trong năm 2017 tại Kế hoạch số 193/KH-STC ngày 03/3/2017. Kết quả triển khai trong 06 tháng đầu năm 2016 như sau:

+ Luật phí và lệ phí;

+ Luật Đấu giá tài sản;

+ Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước;

+ Tuyên truyền triển khai đến CCVC quán triệt thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

+ Tuyên truyền, tham gia cuộc thi “Tìm hiểu Bộ luật Dân sự năm 2015” do Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh An Giang tổ chức (tham dự 03 bài).

- Thực hiện Kế hoạch số 192/KH-STC ngày 03/3/2017 về thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2017, đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan; kịp thời phát hiện những vướng mắc, hạn chế trong thi hành pháp luật và những khiếm khuyết bất cập của hệ thống pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý.

Đến thời điểm báo cáo, không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trong thi hành pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý.

b) Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh: Sở Tài chính thường xuyên rà soát các quy định về mức chi cho công tác cải cách hành chính nhằm để xây dựng mức chi đảm bảo quy định trong việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán đúng theo chế độ quy định của pháp luật để tham mưu UBND tỉnh Ban hành Quy định mức chi đảm bảo công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

a) Cải cách thủ tục hành chính:

- Hiện nay, Sở Tài chính vẫn đang thực hiện giải quyết ổn định 41 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tại Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang và để tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục

hành chính, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch số 76/KH-STC ngày 23/01/2017 rà soát quy định thủ tục hành chính của cơ quan năm 2017 căn cứ vào chức năng nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của cơ quan để tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đúng quy định theo lộ trình đã đề ra.

- Đã thực hiện cập nhật kịp thời và công bố, công khai bộ thủ tục hành chính của cơ quan qua các hình thức:

+ Niêm yết trước Bộ phận Tiếp nhận và Trả Kết quả, niêm yết tại các phòng chuyên môn thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

+ Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan tại địa chỉ: <http://sotaichinh.angiang.gov.vn>.

+ Thông báo rộng rãi bằng văn bản cho các đơn vị, tổ chức được biết tại Thông báo số 1429/TB-STC ngày 31/10/2016 của Sở Tài chính.

- Công khai số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử của thủ trưởng cơ quan để thực hiện tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị với các hình thức niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan, trên cổng thông tin điện tử của cơ quan và được in ở mặt sau phiếu tiếp nhận hồ sơ.

Trong 06 tháng đầu năm 2017, Sở Tài chính nhận được 03 (ba) trường hợp phản ánh kiến nghị (PAKN) về hành vi hành chính và quy định hành chính nhưng không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, để thực hiện xử lý PAKN đúng theo quy định Sở đã thực hiện chuyển hồ sơ PAKN cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết tại các Phiếu chuyển đơn số: 3127/PCĐ-STC ngày 23/12/2016 cho UBND huyện An Phú, 38/PCĐ-STC ngày 10/01/2017 cho UBND Thành phố Long Xuyên, 64/PCĐ-STC ngày 13/01/2017 cho UBND Thị xã Tân Châu tiếp nhận xử lý, báo cáo Sở để có căn cứ trả lời cho công dân.

b) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

- Sở Tài chính đang thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa gồm 41 thủ tục hành chính theo Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh. Đến thời điểm báo cáo Sở Tài chính không có thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông.

- Tất cả các thủ tục đều được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của cơ quan và được thực hiện đúng quy chế thực hiện cơ chế một cửa, quy định cụ thể về quy trình tiếp nhận, chuyển HS, xử lý, trình ký, trả lại BPMC và trả kết quả, đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo sự thống nhất, minh bạch, đúng thời gian, các quy trình hoạt động được tinh gọn trong khâu luân chuyển các hồ sơ chuyên môn. Trong đó thực hiện tiếp nhận 09/41 thủ tục, đạt 0,21%.

- Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong quý 6 tháng đầu năm 2017 là 523 hồ sơ (từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/05/2017) trong đó có 161 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua internet và được trả kết quả đầy đủ, kịp thời theo đúng thời gian quy trình thủ tục đã xây dựng, không phát sinh hồ sơ quá hạn và hồ sơ tồn đọng quá hạn chưa xử lý (cụ thể báo cáo tại công văn số 1008/STC-VP ngày 19/5/2017).

Thực hiện Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh về thực hiện việc giám sát và công bố kết quả giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ liên quan trực tiếp doanh nghiệp, nhà đầu tư. Cơ quan đã thực hiện tình hình giải quyết thủ tục hành chính và tình hình giải quyết các văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư hàng tháng đúng theo quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2017 Sở đã thực hiện giải quyết 428 thủ tục hành chính và 13 văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

3. Công tác cải cách tổ chức bộ máy:

a) Tình hình sắp xếp tổ chức của cơ quan địa phương:

Sở Tài chính hiện tại đang hoạt động với 09 phòng chuyên môn và 01 đơn vị trực thuộc với tổng số biên chế là 98 người (Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính là 23 người). Thực hiện ổn định, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị; và thường xuyên thực hiện việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan; phòng TCKH các huyện, thị, thành phố theo hướng tinh gọn, hiệu quả, không chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tài chính đến thời điểm báo cáo hiện nay bao gồm:

- Các phòng, bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở: 71 biên chế

+ Ban Giám đốc Sở:	04 biên chế
+ Văn phòng:	12 biên chế
+ Phòng Thanh tra:	13 biên chế
+ Phòng Quản lý Ngân sách:	09 biên chế
+ Phòng Quản lý Hành chính sự nghiệp:	07 biên chế
+ Phòng Quản lý vốn Đầu tư:	09 biên chế
+ Phòng Quản lý Giá - Công sản:	07 biên chế
+ Phòng Quản lý Tài chính doanh nghiệp:	06 biên chế
+ Phòng Tin học Thống kê:	04 biên chế

- Đơn vị trực thuộc Sở Tài chính: Trung tâm TĐ và DVTC gồm 21 biên chế, chia ra:

+ Ban Giám đốc Trung tâm:	03 biên chế
+ Phòng Thẩm tra QT vốn ĐTXDCB:	08 biên chế
+ Phòng TC-HC-TH:	05 biên chế
+ Phòng Dịch vụ Tài chính	05 biên chế

b) Công tác kiểm tra, đánh giá tổ chức hoạt động bộ máy:

Theo Thông tư số 220/2015/TT-BTC-BNV của Bộ Tài chính – Bộ Nội vụ ngày 31/12/2015, hiện nay tổ chức hoạt động của bộ máy phù hợp với chức năng nhiệm vụ, không chồng chéo với các Sở, ngành khác.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan:

Căn cứ vào Chương trình công tác năm 2017 của cơ quan số 181/CTr-STC ngày 28/02/2017 đã tiến hành rà soát, tham khảo các cơ sở đào tạo tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng với các chuyên đề về kiến thức tài chính, kế toán; quản lý tài sản; quản lý, cấp phát, thanh toán và quyết toán vốn đầu tư; thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tài chính, kế toán; kỹ năng lãnh đạo, quản lý; kỹ năng soạn thảo, viết tin bài, kỹ năng sử dụng và khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng. Kết quả triển khai trong 06 tháng đầu năm 2017:

- Triển khai lớp đào tạo chương trình phần mềm QLNS và hỗ trợ công tác quyết toán ngân sách địa phương năm 2016, với tổng số 61 công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp huyện tham dự tại Công văn số 951/STC-THTK ngày 11/05/2017 của Sở Tài chính.

- Thực hiện đề cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở tham gia các lớp bồi dưỡng như sau:

+ Đã tham dự lớp bồi dưỡng về kỹ năng hành chính do Sở Nội vụ tổ chức tại Công văn số 305/STC-VP ngày 23/2/2017: 06 cán bộ, công chức; Trung cấp chính trị: 02 người; Chương trình CV tại Vĩnh Long: 01 người; Chương trình CVC: 03 người; Kiến thức Quốc phòng – An ninh (ĐT3): 02 người; Bồi dưỡng Đảng viên mới: 02 người; Bồi dưỡng kết nạp Đảng: 05 người.

+ Đăng ký đề cử các lớp bồi dưỡng về Kiến thức Quốc phòng – An ninh: 06 người (ĐT2: 02 người, ĐT4: 04 người).

Ngoài ra còn có 05 viên chức đang học lớp Đại học Tài chính - kế toán (văn bằng 2, hệ tại chức và đào tạo từ xa).

5. Cải cách tài chính công:

5.1. Về việc tiếp tục duy trì thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ:

Đến nay, cấp tỉnh đã có 64/67 cơ quan hành chính thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ (còn 3 đơn vị là Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ và Tỉnh đoàn).

Qua kết quả đạt được từ việc triển khai thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ, cho thấy sự đổi mới tích cực về cơ chế quản lý tài chính trong các cơ quan hành chính nhà nước tạo thế chủ động các đơn vị nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện.

5.2. Về việc tiếp tục thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập của Chính phủ:

5.2.1. Về việc tiếp tục thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 trong khi chờ ban hành, sửa đổi Nghị định quy định cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công trong từng lĩnh vực:

Nhằm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính, đẩy mạnh việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với lộ trình cải cách hành chính nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương. Đến nay, cấp tỉnh đã có 162/164 đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính, trong đó: 18 đơn vị tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên (đạt tỷ lệ 11%), 81 đơn vị đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên (đạt tỷ lệ 50%) và 63 đơn vị do NSNN đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động (đạt tỷ lệ 39%);

Thực hiện tự chủ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP, các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh chủ động hơn trong điều hành, quản lý chi tiêu tài chính, thực hiện việc kiểm soát chi tiêu nội bộ, phát huy tính dân chủ, sáng tạo của người lao động; nâng cao chất lượng hoạt động sự nghiệp; công khai, minh bạch trong tổ chức sắp xếp bộ máy phù hợp nhiệm vụ được giao.

5.2.2. Về triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập của Chính phủ:

Địa phương đã ban hành các văn bản sau:

- Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 08/7/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 3652/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc về đổi mới cơ chế hoạt động của các SNCL tỉnh An Giang.

a) Về xây dựng, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN:

Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt Danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước của các đơn vị SNCL thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (tại Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 13/01/2017) và Sở Văn hóa Thể thao và Lịch (tại Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 28/03/2017).

Còn lại 26 đơn vị Sở, ngành được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng Danh mục dịch vụ công thuộc phạm vi ngành quản lý chưa phân loại, xác định được danh mục cụ thể loại dịch vụ nào NSNN không hỗ trợ, loại nào NSNN hỗ trợ một phần hoặc NSNN phải hỗ trợ toàn bộ để tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định lựa chọn đơn vị sự nghiệp để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu hoặc phân cấp ủy quyền cho cơ quan cấp dưới theo quy định.

b) Về quy hoạch mạng lưới và các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực:

Nhằm theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị SNCL trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính đã tổng hợp kết quả thẩm định

Đề án Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp do các Sở, ngành có đơn vị SNCL trực thuộc lập. Cụ thể như sau:

- Có 02 đơn vị Sở, ngành đã được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trực thuộc, gồm: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giao thông vận tải.

- Có 07 đơn vị Sở, ngành hiện đang hoàn chỉnh dự thảo Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trực thuộc (sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Tài chính), gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt (gồm: Sở Tư pháp; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài chính; Trường ĐHAG; BQL khu kinh tế);

- Có 06 đơn vị Sở, ngành gửi Đề án Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp trực thuộc chưa đạt yêu cầu và đang hoàn chỉnh lại Đề án để gửi Sở Tài chính để góp ý (gồm: Sở Nông nghiệp & PTNT; Sở Kế hoạch & Đầu tư; Sở Công thương; Sở Giáo dục & Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch; Sở Lao động – TBXH).

- Còn lại 13 đơn vị Sở, ngành chưa gửi Đề án Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp (gồm: Sở Nội vụ; Sở Tài nguyên & Môi trường; VP Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh; Trường Cao đẳng nghề; Trường Chính trị Tôn Đức Thắng; Đài PTTH An Giang; Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư; BQL Di tích VH Óc Eo; Hội Nông dân; Tỉnh đoàn; Hội Đông y; BQL Dự án ĐTXD và KV phát triển đô thị).

- Đối với cấp huyện: hiện nay, Sở Tài chính chưa nhận được báo cáo đề tổng hợp.

c) về chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập:

Kế hoạch năm 2017 sẽ thực hiện chuyển đổi loại hình tự chủ cho 10 đơn vị SNCL. Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án tự chủ về tài chính giai đoạn 2017-2019, chuyển đổi loại hình đơn vị SNCL của 08 đơn vị SNCL, gồm:

- 03 đơn vị SNCL trực thuộc Sở Giao thông vận tải: Trường Kỹ thuật NV Giao thông; Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ và Bến xe khách Châu Đốc từ loại hình tự đảm bảo chi TX sang loại hình tự đảm bảo chi TX và chi đầu tư;

- 02 đơn vị SNCL trực thuộc Sở Y tế là Bệnh viện ĐKTT AG và Bệnh viện ĐKKV tỉnh từ loại hình do NSNN đảm bảo 1 phần chi TX sang loại hình tự đảm bảo chi TX;

- 03 đơn vị SNCL trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: TT Ứng dụng TB KHCN từ loại hình NSNN đảm bảo 1 phần chi TX sang loại hình tự đảm bảo chi TX; TT Kỹ thuật TC ĐLCL là đơn vị mới thành lập thuộc loại hình tự đảm bảo chi TX; TT Công nghệ sinh học từ loại hình do NSNN đảm bảo toàn bộ chi TX sang loại hình tự đảm bảo chi TX.

- Có 02 đơn vị mới dự kiến đăng ký chuyển đổi loại hình đơn vị SNCL là TT Quan trắc kỹ thuật TN&MT và Văn phòng đăng ký đất đai (thuộc Sở Tài

nguyên và Môi trường), thực hiện chuyển đổi từ loại hình *tự đảm bảo chi TX* sang *tự đảm bảo chi TX và chi đầu tư*.

d) Việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công:

Theo tiến độ thực hiện Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ đã trình UBND tỉnh ban hành tạm thời định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh An Giang (tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 13/01/2017).

Các Sở, ngành còn lại hiện đang rà soát, chưa tổng hợp gửi Sở Tài chính định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí cấp quốc gia đã ban hành và các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí tại địa phương đang áp dụng trong các đơn vị sự nghiệp nên chưa tham mưu UBND tỉnh ban hành đơn giá, định mức kinh tế kỹ thuật các loại dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở quyết định phương thức cung ứng dịch vụ công đối với các đơn vị SNCL trên địa bàn.

đ) Lộ trình tính đủ giá, phí của đơn vị sự nghiệp công:

- Đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định Luật phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh: Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định về giá dịch vụ và các văn bản triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể :

+ Ban hành 06 Quyết định quy định giá dịch vụ (gồm: Giá DV qua cầu Bình Thủy, huyện Châu Phú; Giá DV qua cầu Mỹ Luông – Tân Mỹ huyện Chợ Mới; Giá DV qua đò; Giá DV qua phà; Giá DV trông giữ xe; Giá DV thu, gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh AG).

+ Công văn số 1731/UBND-KTTH ngày 29/11/2016 của UBND tỉnh về việc phân công trách nhiệm các Sở, ngành, cơ quan đơn vị có liên quan chủ trì xây dựng phương án giá đối với sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá.

+ Công văn số 1897/UBND-KTTH ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh về việc triển khai Luật Phí và lệ phí đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thị trường mà Nhà nước không định giá.

- Về việc phân loại, xác định đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp: Sở Tài chính đã tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh ban hành Thông báo về danh mục đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp cho 57 đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay, các đơn vị đang tiến hành kiểm kê tài sản và thực hiện các bước tiếp theo để hoàn chỉnh thủ tục giao tài sản theo quy định.

5.3. Cải cách tiền lương:

Thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách tiền lương của Chính phủ tại Nghị

định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 quy định mức lương cơ sở đối với CBCC, VC và lực lượng vũ trang với mức lương cơ sở là 1.300.000 đồng. Sở Tài chính đã có thông báo đến các đơn vị dự toán cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí nguồn tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 tại Thông báo số 1714/STC-NS ngày 27/12/2016.

Sau khi Bộ tài chính và Bộ Nội vụ có Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017, Sở tài chính sẽ hướng dẫn các đơn vị và địa phương thực hiện.

6. Hiện đại hóa hành chính:

a) Tình hình triển khai và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan:

Căn cứ hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của Sở Thông tin và Truyền thông và căn cứ tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của Sở, Sở ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017 tại Kế hoạch số 446/KH-STC ngày 28/4/2017 nhằm đảm bảo triển khai đúng lộ trình và yêu cầu đề ra, đồng thời đảm bảo ứng dụng đồng bộ với Bộ Tài chính và UBND tỉnh, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả của công tác cải cách hành chính của Sở đạt hiệu quả thiết thực.

- Để thực hiện tốt quy định về công bố, công khai theo quy định, Cổng thông tin điện tử của Sở đã hoàn thiện, bổ sung các chuyên mục mới đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch hoạt động tài chính; đồng thời cập nhật kịp thời các văn bản mới và tin tức sự kiện nổi bật, đảm bảo cho hoạt động của Cổng được liên tục. Cụ thể:

+ Điều chỉnh, sắp xếp lại bộ cục và bổ sung các chuyên mục trên Cổng TTĐT Sở phù hợp các quy định về quản lý, vận hành và cung cấp thông tin công bố, công khai theo quy định.

+ Cập nhật kịp thời thông tin tuyên truyền về các hoạt động dịp Lễ, Tết của địa phương, công tác điều hành ngân sách và bình ổn giá,...

+ Duy trì thực hiện tốt các dịch vụ công trực tuyến đã triển khai đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về cấp mã số quan hệ ngân sách tạo điều kiện thuận lợi và rút ngắn thời gian cho các đơn vị có nhu cầu cấp mã số quan hệ ngân sách. Đồng thời, công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính theo Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 gồm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và cho phép tải các biểu mẫu cần thiết v.v ... trên cổng TTĐT của Sở để tổ chức, đơn vị và cá nhân có thể theo dõi thực hiện.

- Triển khai 100% dịch vụ công mức độ 3 và một số dịch vụ công mức độ 4: Căn cứ Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang, đã rà soát mức độ cung cấp dịch vụ công của các bộ thủ tục hành chính và đưa vào kế hoạch thực hiện trong năm 2017 để nâng cấp dịch vụ công tối thiểu

mức độ 3 các thủ tục liên quan đến nghiệp vụ của Sở phục vụ cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân nhằm tạo sự thuận lợi, nhanh chóng và tiết kiệm

b) Tình hình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 2001:2008:

Sở Tài chính thực hiện ổn định và duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 2001:2008 theo Quyết định số 1655/QĐ-STC ngày 12/12/2016 của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc phê công bố hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008, đang triển khai thực hiện kế hoạch đo lường sự thỏa mãn của khách hàng trong thực hiện tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan tại Bộ phận TN và Trả KQ trong năm 2017 theo quy định.

c) Tình hình xây dựng trụ sở cơ quan, địa phương:

Cơ sở làm việc đảm bảo đủ theo tiêu chuẩn, định mức quy định của nhà nước, các cán bộ, công chức, viên chức.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, năm 2017 thực hiện lộ trình nâng cấp, mở rộng trang thiết bị, phần mềm ứng dụng CNTT của cơ quan đã được phê duyệt tại Quyết định số 1306/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 và trang bị máy móc thiết bị làm việc theo đúng quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những ưu điểm:

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám đốc, công tác cải cách hành chính của đơn vị ngày càng được củng cố, hoàn thiện; tạo bước chuyển biến căn bản trong quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau và giữa các cơ quan hành chính với công dân. Đồng thời, việc liên hệ giải quyết hồ sơ giữa bộ phận tiếp nhận, trả kết quả với các Phòng chuyên môn, tổ chức, cá nhân và giữa các Phòng, Trung tâm thuộc Sở được phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ.

- Công tác hoạt động kiểm soát TTHC đã đem lại hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý hành chính nhà nước, chất lượng phục vụ dịch vụ công ngày được nâng cao thông qua thực hiện và duy trì cơ chế một cửa với các thủ tục hành chính được cải cách theo hướng tinh gọn, đơn giản, dễ thực hiện.

- Việc hướng dẫn, tiếp nhận giấy tờ, hồ sơ và trả kết quả được thực hiện tại một đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Tài chính tạo nhiều thuận lợi, tiết kiệm được thời gian và công sức của tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu giải quyết về thủ tục hành chính.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch và công tác phối hợp giữa các bộ phận và cơ quan với nhau đã đem lại những hiệu quả tích cực như : thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng, đúng pháp luật; công khai các thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí, giấy tờ, hồ sơ và thời gian giải quyết công việc của tổ chức, cá nhân.

- Chính sách phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có tác dụng tích cực góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, hạn chế tình trạng nhũng nhiễu.

- Triển khai có hiệu quả về ứng dụng công nghệ thông tin trong các chương trình quản lý chỉ đạo, điều hành và quản lý ngân sách từ các cấp ngân sách, được thực hiện đồng bộ và có thuận lợi trong việc nhập, lưu trữ và báo cáo số liệu tài chính địa phương cho Bộ Tài chính, cho UBND tỉnh.

2. Những khó khăn, hạn chế:

- Vẫn còn một số CBCC, VC chưa thực hiện đầy đủ và kịp thời các quy trình xử lý trên phần mềm ứng dụng trong quản lý, cụ thể: nhiều văn bản đã xử lý nhưng chưa được cập nhật trên phần mềm Văn phòng điện tử, Một cửa... việc này đã làm ảnh hưởng đến quy trình xử lý tiếp theo trên TABMIS như khóa sổ; hạn chế việc tra cứu, tìm kiếm văn bản trên phần mềm quản lý hồ sơ, văn bản.

- Tình hình thực hiện quy định cung cấp thông tin cho cổng thông tin Sở của các phòng thuộc Sở chưa đảm bảo, số lượng tin bài viết khá ít cũng do chỉ tập trung nhiều cho công tác chuyên môn.

- Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng còn chậm so với kế hoạch đã đề ra.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020.

2. Nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính.

3. Hoàn thiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành, công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

5. Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

6. Duy trì thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính Phủ.

7. Thực hiện việc rà soát, kiến nghị đề tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp HĐND để bãi bỏ và ban hành mới các loại phí, lệ phí và các mức chi đặc thù áp dụng trên địa bàn tỉnh.

8. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Sở như: Tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm như Quản lý đầu tư, quản lý ngân sách, Giá công sản; Tài chính doanh nghiệp, quản lý chi hành chính sự nghiệp.

9. Thực hiện rà soát bộ thủ tục hành chính của cơ quan để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ phù hợp theo các quy định mới.

10. Niêm yết công khai các quy định thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời tại nơi tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính.

11. Nâng cao chất lượng thực hiện và giám sát hoạt động tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

12. Thực hiện cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách tiền lương của Chính phủ.

13. Tiếp tục duy trì và vận hành có hiệu quả các phần mềm quản lý và điều hành tài chính – ngân sách:

- Triển khai hiệu quả kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017 của Sở, trọng tâm dự án ứng dụng CNTT của Sở nhằm đảm bảo đủ trang thiết bị và phần mềm ứng dụng để hỗ trợ CBCC trong xử lý công việc thuận lợi, nhanh chóng.

- Duy trì hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về cấp mã số quan hệ ngân sách và nâng cấp dịch vụ công tối thiểu mức độ 3 các thủ tục liên quan đến nghiệp vụ của Sở phục vụ cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân nhằm tạo sự thuận lợi, nhanh chóng và tiết kiệm.

- Cổng thông tin điện tử của Sở đảm bảo cập nhật kịp thời và đầy đủ văn bản hướng dẫn điều hành, công khai quy trình thủ tục,... đặc biệt có liên quan đến doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp có thêm nhiều kênh thông tin hỗ trợ tra cứu, sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo đầy đủ thông tin và thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thao tác và tìm kiếm thông tin.

- Đầu tư, nâng cấp mở rộng trang thiết bị tin học và phần mềm ứng dụng nhằm đảm bảo đủ trang thiết bị để cán bộ, công chức ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính góp phần thực hiện thành công chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao hơn nữa hiệu quả ứng dụng các phần mềm hỗ trợ cho công tác quản lý tại đơn vị gồm: hệ thống Tabmis, quản lý tài sản nhà nước, quản lý cụm tuyến dân cư vượt lũ, quản lý văn bản, hồ sơ một cửa và theo dõi chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh v.v...

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện trao đổi văn bản dưới dạng điện tử phần đầu và đảm bảo 100 % CBCCVV thường xuyên sử dụng hộp thư điện tử để trao đổi công việc.

14. Áp dụng có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 2001:2008 của cơ quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trong 06 tháng đầu năm 2017, Sở Tài chính gửi Sở Nội vụ để tổng hợp.*ty*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, BPCCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Điện Tân
Nguyễn Điện Tân

Phụ lục số 1

**Danh mục văn bản quy phạm pháp luật Sở Tài chính
tham mưu trình HĐND, UBND tỉnh**

(Kèm theo báo cáo số 768 /BC-STC ngày 08/6/2017 của Sở Tài chính An Giang)

Số TT	Hình thức văn bản	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng năm ban hành	Cấp ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
I	Lĩnh vực phí, lệ phí:				
II	Lĩnh vực Tài chính - Ngân sách :				
1	Nghị quyết	Đã dự thảo trình HĐND tỉnh		HĐND	Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn dự toán thu-chi ngân sách nhà nước tỉnh An Giang năm 2017
2	Quyết định	Đã dự thảo trình UBND tỉnh		UBND	Ban hành danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An
3	Quyết định	Đã dự thảo trình UBND tỉnh		UBND	Ban hành Quyết định quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh An Giang
4	Quyết định	18/2017/QĐ-UBND	26/4/2017	UBND	Quy định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang
5	Quyết định	05/2017/QĐ-UBND	20/1/2017	UBND	Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 92/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh quy định giá dịch vụ sử dụng phà trên địa bàn tỉnh An Giang